

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: BÉ LÀ AI?

Thứ 2 ngày 07 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động: Đi trên ghế thể dục

TCVD: Kéo co

Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết đi trên ghế thể dục, trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động, biết chơi trò chơi.
- Rèn cho trẻ sự mạnh dạn, tự tin và khéo léo không bị ngã khi trên ghế thể dục.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Phòng tập sạch sẽ, 2 ghế thể dục, dây kéo co, xác xô

III. Cách tiến hành

1. Khởi động

- Đi đội hình vòng tròn theo các kiểu đi kết hợp bài hát: “ Mời bạn ăn” về đội hình 3 hàng ngang

2. Trọng động

2.1. BTPTC: Tập kết hợp với bài hát “Đôi bàn tay”.

- Tay: Hai tay sang ngang lên cao
- Bụng: Tay lên cao cúi gập người về phía trước
- Chân: Ngồi khuyu gối
- Bật: Bật nhảy tại chỗ.
- ĐTNM: Ngồi khuyu gối

2.2. VD cơ bản: Đi trên ghế thể dục

- Cô đưa đồ dùng và hỏi ý tưởng trẻ.
- Cô giới thiệu tên vận động: “Đi trên ghế thể dục”.
- Cô tập mẫu lần 1.
- Lần 2 cô tập kết hợp phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị: Cô đứng ở đầu ghế, hai tay chống, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh xác xô chân thuận cô bước lên trước rồi chân còn lại bước theo sau, bước đi nối tiếp từng bàn chân về phía trước, hai tay chống hông để giữ thăng bằng đi thật khéo léo không ngã xuống ghế, cô đi hết đến đầu bên kia ghế thì bước xuống nhẹ nhàng sau đó cô về cuối hàng đứng

- Lần 1: Lần lượt cho trẻ thực hiện (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).
 - Lần 2 thi đua giữa 2 đội đi trên ghế thể dục lấy hoa quả, rau.
- + Cô nhận xét kết quả và động viên trẻ.
- Cô hỏi trẻ vừa tập vận động gì?
 - Mời 1 trẻ lên tập lại vận động

2.3 TCVD: Kéo co

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi (Cô chia lớp thành 2 đội, cô có một sợi dây, cô buộc một dải duy băng vào giữa dây và cô kẻ một vạch kẻ ở dưới đất, mỗi đội sẽ bám vào một đầu của dây, khi có hiệu lệnh 2 đội kéo mạnh dây về phía mình, dải duy băng nghiêng về phía đội nào thì đội đó sẽ giành chiến thắng).
- Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần .
- Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ

3. Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 08 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Khám phá đôi bàn tay

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, các bộ phận trên bàn tay. Trẻ biết lợi ích, chức năng chính của đôi bàn tay, là một bộ phận quan trọng không thể thiếu trên cơ thể con người
- Rèn cho trẻ kỹ năng sờ nắm các vật và cảm nhận được đặc điểm bên ngoài qua đôi bàn tay. Trẻ khéo léo dùng bàn tay qua các hoạt động.
- Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh thân thể, chăm sóc đôi bàn tay sạch sẽ. Trẻ biết yêu thương giúp đỡ những bạn khiếm khuyết kém may mắn. Hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Bài hát: Ngón tay nhúc nhích, Vũ điệu rửa tay, Những ngón tay xinh
- Giấy, bìa cứng, chai nước lạnh, đồ chơi nhẵn, sần sùi
- Hình ảnh đôi bàn tay

III. Cách tiến hành:

1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ nhảy bài: Vũ điệu rửa tay
- Trò chuyện về nội dung bài nhảy
- Ngoài đôi bàn tay trên cơ thể còn có những bộ phận nào nữa?
- Giới thiệu bài: Khám phá đôi bàn tay

2. Nội dung

2.1. Khám phá đôi bàn tay kì diệu của bé

- TC: Dấu tay
- Tay đẹp đâu? Hãy ngắm nhìn đôi bàn tay của mình.
- Mỗi người có mấy bàn tay? Hai bàn tay được gọi là gì?
- Dấu tay, dấu tay. Tay của cô đâu rồi? Tay để ở tư thế nào?(úp tay)
- Khi bàn tay úp xuống c/c thấy gì?
- Cho trẻ nắm tay lại. Khi nắm tay lại trên mu bàn tay xuất hiện gì?

- Cho trẻ xòe tay ra và nắm tay lại. Khớp ngón tay có thể xòe nắm và cử động dễ dàng
- Cho trẻ ngửa bàn tay ra. Khi ngửa bàn tay ra c/c thấy gì?
- Trong lòng bàn tay c/c có gì? Có mấy đường chỉ tay?
- Hai bàn tay có mấy ngón tay?
- Quan sát xem trên ngón tay có gì?
- TC: Chiếc kính thần kì
- Cho trẻ soi đầu ngón tay vào kính
- Trên đầu ngón tay có gì?(Vân tay)
- TC: Trời tối trời sáng
- Cho trẻ xem các hình ảnh bộ phận bàn tay

=> Bàn tay là một trong những bộ phận rất quan trọng của con người gồm có 3 phần chính: Mu bàn tay, lòng bàn tay, các ngón tay. Chức năng chính là cầm, nắm và sờ mọi thứ xung quanh để phục vụ bản thân và giúp đỡ mọi người.

* *Bàn tay làm được gì*

- Bàn tay đẹp của c/c đâu, cùng nhảy theo nhịp bài hát .
- Trẻ vận động: Muá cho mẹ xem
- Hàng ngày bàn tay giúp c/c làm những công việc gì?
- Cho trẻ mô phỏng lại các động tác: Đánh răng, rửa mặt, quét nhà...
- Cho trẻ xem video các công việc đôi bàn tay làm
- Vừa xem vừa trò chuyện
- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu không có đôi bàn tay?
- Cho trẻ xem hình ảnh các bạn nhỏ khuyết tật tập viết, xúc xôm...
- Giáo dục trẻ; yêu thương, quan tâm, giúp đỡ các bạn bị khiếm khuyết
- Bên cạnh những bạn kém may mắn, còn rất nhiều bạn có tài năng, khéo léo biết dùng đôi bàn tay của mình tạo ra các tác phẩm nghệ thuật những bức tranh đẹp, những bài múa hay
- Cho trẻ xem hình ảnh trẻ múa, đánh đàn, vẽ tranh.
- Cho trẻ xem một loại hình nghệ thuật rất đặc sắc làm từ đôi bàn tay
- + Video múa bóng bằng tay
- Trò chuyện về video
- C/c vừa được xem nghệ thuật gì?
- Ai biết tạo hình các con vật bằng tay? C/c có muốn thử không?

- Đôi bàn tay của chúng mình có kì diệu không?
- Muốn có đôi bàn tay đẹp, sạch sẽ hàng ngày các con phải làm gì?
- Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn đôi bàn tay sạch sẽ
- *. Trải nghiệm xúc giác của đôi bàn tay
- Cho trẻ chuyền tay nhau sờ nắm các đồ vật: Giấy, bìa cứng, chai nước lạnh, đồ chơi nhẵn, sần sùi

2.1. Trò chơi củng cố

- *TC1: Thi xem đội nào nhanh*
- Cô chia lớp thành 2 đội vượt qua các chướng ngại vật và chọn đồ chơi theo yêu cầu của cô, đội 1 sẽ chọn đồ chơi nhẵn, đội 2 sẽ chọn đồ chơi sần sùi
- Luật chơi; Đội nào lấy được nhiều đồ chơi đúng yêu cầu của cô đội đó sẽ chiến thắng
- *TC2: Bàn tay kì diệu*
- Cho trẻ tạo những bức tranh kì diệu
- Chia lớp thành 3 nhóm
- + Nhóm 1: Tạo tranh từ màu nước
- + Nhóm 2: in hoa bằng dầu vân tay
- + Nhóm 3: in vân tay tạo thành lá cây
- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

3. KTTH: Cô nhận xét bài học hôm nay và trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô. Cô cùng trẻ múa hát “Đôi bàn tay”.

IV. Đánh giá hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 09 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động: Thơ “Tâm sự của cái mũi”

Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ đọc to, rõ ràng, mạch lạc và trả lời được câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh mũi. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa cho nội dung bài thơ.
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại.

III. Cách tiến hành

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ chơi trò chơi : “Mắt, mồm, tai”
- Các con vừa chơi về cái gì?
- Hỏi tác dụng về một số bộ phận trên cơ thể.
- Cô giới thiệu bài thơ: “Tâm sự của cái mũi” tác giả: Phạm Hồ

2. Nội dung

2.1. Dạy trẻ đọc thơ

- Cô đọc thơ 1 lần kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tâm sự của chiếc mũi xinh, giúp chúng ta ngửi được các mùi vị thức ăn, mùi thơm của hương hoa đầy các con ạ.
- Giảng từ : “Ngạt ngào” là mùi hương rất thơm lan tỏa ra khắp không gian rộng.
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.

- Cho cả lớp đọc cùng cô 3, 4 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ (nếu có).

2.2. Đàm thoại

- C/c vừa đọc bài thơ gì?
- Bài thơ tâm sự với chúng mình điều gì?
- Mũi giúp chúng mình làm gì?
- Theo con hương ngạt ngào là mùi hương như thế nào?
- Mũi giúp chúng mình ngửi, mũi còn giúp chúng mình làm gì nữa?
- Mũi giúp chúng mình rất nhiều điều vậy để cái mũi thêm xinh, sạch sẽ thì chúng mình phải làm gì?

* Giáo dục: Trên cơ thể chúng mình, ngoài mũi ra còn có nhiều bộ phận khác nữa, mỗi bộ phận đều có những chức năng, nhiệm vụ riêng, rất quan trọng. Vì vậy, hàng ngày các con phải vệ sinh các bộ phận trên cơ thể của chúng mình luôn sạch sẽ để cho cơ thể luôn khỏe mạnh nhé.

- Cho cả lớp đọc lại 1 lần.

3.KTTH: Cô và trẻ cùng nhau múa hát " Cái mũi"

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 10 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tròn, hình tam giác

Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài học, biết so sánh sự khác nhau của hình tam giác và hình tròn.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh và ghi nhớ có chủ đích ở trẻ.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong giờ học, trẻ chơi với nhau đoàn kết. Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Hình tam giác và hình tròn.
- Rổ cho cô và trẻ.
- 2 ngôi nhà có gắn hình tam giác và hình tròn.

III. Cách tiến hành

1. Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng hát bài “Đôi bàn tay”

2. Nội dung

2.1. Ôn luyện

- Cho trẻ chơi trò chơi “Chiếc túi kì lạ”
- Cô mời 1 trẻ lên chơi chọn hình giơ lên và nói tên hình cho cả lớp nghe?
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, sau mỗi lần chơi cô cho cả lớp nhắc lại tên hình.

2.2 So sánh sự khác nhau của hình tam giác và hình tròn.

- Các con đã được ôn lại hình tam giác và hình tròn.
- Các con thấy hình tam giác và hình tròn có khác nhau không?

* Hình tam giác

- Đây là hình gì?
- Hình tam giác có đặc điểm gì?
- Hình tam giác có đường bao như thế nào?
- Hình tam giác có lặn được không?

- Vì sao mà hình tam giác lại không lăn được?

=> Các con ạ, hình tam giác không lăn được vì hình tam giác có đường bao thẳng và có các góc nên không lăn được.

- Cho trẻ cắt hết hình tam giác vào rổ

* Hình tròn

- Cô cho trẻ chọn hình tròn theo yêu cầu:

- Đây là hình gì?

- Hình tròn có màu gì?

- Hình tròn có cạnh không? Vì sao?

- Hình tròn có lăn được không? Vì sao?

- Cho trẻ lăn.

- Vậy 2 hình này có giống nhau không?

- Hai hình này có gì khác nhau?

-> Các con ạ! hình tam giác và hình tròn khác nhau. Hình tam giác có 3 cạnh không lăn được, hình tròn có đường bao nên lăn được đấy!

2.3. Củng cố

+ *Trò chơi: Ai nhanh nhất*

- Cô dẫn dắt trẻ vào trò chơi: Thi nói nhanh

- Cô nêu cách chơi và luật chơi: Khi cô gọi tên hình thì các con giơ hình đó lên và nhắc lại tên hình. Lần sau khó hơn cô nêu đặc điểm tên hình trẻ đoán tên và giơ hình lên.

- Tổ chức cho trẻ chơi (2 – 3 lần)

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

+ *Trò chơi: Ai thông minh*

- Cho trẻ tô màu đỏ cho hình tròn, màu xanh cho hình tam giác.

- Trẻ thực hiện.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

3. KTTH. Cô nhận xét chung và khen trẻ, cùng nhau múa hát bài “Đôi bàn tay”.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 11 tháng 10 năm 2024

Tên hoạt động học: Làm kính che ánh sáng(EDP)

Thuộc lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích yêu cầu :

1. Khoa học (S): Trẻ biết đặc điểm, cấu tạo và tính chất, chất liệu của cái kính che ánh sáng.
2. Công nghệ (T): Bút, thước, kéo, phân, giấy, bút, dây, bảng để ghi kết quả....
3. Kỹ Thuật (E): Trẻ tạo ra cái kính che ánh sáng bằng các nguyên vật liệu tái chế; Ghi chép bảng kết quả.
4. Nghệ thuật (A): Màu sắc, hình dáng, ...
5. Toán học (M): Trẻ đếm số lượng mắt kính và số quai đeo, đo độ dài và độ rộng của kính.
6. Kỹ năng thế kỉ 21: Hợp tác, chia sẻ, thảo luận, làm việc nhóm.

II. Chuẩn bị

- Vải tối màu mềm mịn, độ dày vừa phải, dây chun, kéo.
- Bảng kết quả khám phá.

III. Quy trình thiết kế kỹ thuật

*** Bước 1: Hỏi**

- Đưa tình huống làm kính che ánh sáng.
- Trò chuyện với trẻ về.
- Các con biết gì về cái kính che ánh sáng?
 - Có những loại kính nào? Chất liệu để làm ra cái kính?
- + Cái kính có hình dáng ntn?
- + Cô đưa nguyên vật liệu cho trẻ quan sát và hỏi trẻ?
- Cô đưa ra tiêu chí làm được cái kính: Che được ánh sáng, đẹp, kích cỡ phù hợp, mềm mịn không làm đau mắt trẻ.

***Bước 2: Tưởng tượng**

- Từ các nguyên vật liệu con sẽ làm ntn? Có những bộ phận gì?
- + Con trang trí ntn? Sử dụng những nvl gì?

***Bước 3: Lên kế hoạch**

- Để gắn kết các nguyên liệu làm cái kính thì chúng mình làm ntn?
- Chia trẻ về các nhóm(nhóm trưởng đi lấy bảng ghi chép, cùng nhau trao đổi và thảo luận, thiết kế. Trẻ tự thảo luận thống nhất các bước thực hiện.
- Từng nhóm đi lấy đồ dùng, trong nhóm phân công công việc, chọn nguyên vật liệu theo bản thiết kế của nhóm mình. trẻ lên giới thiệu bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.
- Cô chốt lại

***B4: Thực hiện**

- Trẻ thực hành làm kính đeo mắt, cô bao quát và đưa ra câu hỏi gợi mở(vd: con định làm cái kính này ntn)
- Trong quá trình trẻ thực hiện thử nghiệm, điều chỉnh phù hợp.
- **Chia sẻ kết quả: các nhóm giới thiệu về tên, hình dáng, cách làm, trang trí.. so với bản thiết kế.**
- Cho trẻ thực hành đeo kính.

***B5: Cải tiến**

- Sản phẩm của nhóm con có đạt tiêu chí chưa?
- Con có muốn thay đổi điều gì không?
- Nếu được làm con sẽ làm ntn?

IV. Đánh giá cuối ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN